TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 09-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bùi Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Kim Thanh;

Ông Nguyễn Văn Thượng.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Phú – Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Minh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thái B, sinh năm 1992, tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TĐ, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; vợ tên Nguyễn Thị T, con có 01 người, sinh năm 2020; con ông Huỳnh Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Tiền sự: Không có; tiền án:

+ Bản án số 27/2015/HS-ST, ngày 19-03-2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 138; các điểm p, o khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Huỳnh Thái B 03 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong vào ngày 27-3-2017.

+ Bản án số 66/2018/HS-ST, ngày 31-8-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Huỳnh Thái B 15 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 06-8-2019, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25-12-2020 đến nay; có mặt tại tòa.

Bị hại:

1. Anh Trần Hồng L, sinh năm 1980; cư trú tại: Ấp TĐ, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1964; cư trú tại: Ấp TĐ, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1989; cư trú tại: Ấp TĐ, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

4. Bà Lê Trọng T, sinh năm 1955; cư trú tại: Ấp TĐ, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

5. Ông Hồ Xuân B, sinh năm 1967; cư trú tại: Ấp TĐ, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989; cư trú tại: Ấp TĐ, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Quang P, sinh năm 1983; cư trú tại: Ấp TĐ, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17-7-2020, Huỳnh Thái B điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đi ngang qua nhà anh Trần Hồng L, sinh năm 1980; ngụ ấp TĐ, xã TH, huyện TC phát hiện bên hông nhà có nhiều chậu lan Ngọc Điểm nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy thiền tiêu xài cá nhân. Khi B lấy trộm 05 chậu lan thì bị phát hiện, B để lại 03 chậu lan còn 02 chậu lan B mang đi bán cho chị Huỳnh Thị Loan P, sinh năm 1981, ngụ ấp TĐ, xã TH, huyện TC được 400.000 đồng. Sau khi biết chị P là người mua 02 chậu lan nên anh L đến chuộc lại và trả cho chị P 400.000 đồng.

Qua điều tra xác định, B còn thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã TH, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 8 giờ ngày 01-8-2020, B đến nhà ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1964; ngụ ấp TĐ, xã TH, huyện TC trộm 02 đôn chậu kiểng bằng sành hình con voi để trước nhà. Sau đó, B mang 01 đôn chậu kiểng đến bán cho anh Bùi Quang P, sinh năm 1983; ngụ ấp TĐ, xã TH, huyện TC; do nghi ngờ tài sản do B lấy trộm nên anh P không mua, B để đôn chậu kiểng lại nhà anh P và bỏ đi về, lúc sau B quay lại do không muốn B đến nhà mình nên anh P cho B 300.000 đồng để B đi về và gọi điện báo cho Công an xã TH để đến thu hồi đôn chậu kiểng; 01 chậu đôn kiểng còn lại B mang cho bạn là BP, sau đó cũng được Công an xã TH thu hồi và trả lại cho ông L.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09-8-2020, B đến nhà anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1989, ngụ ấp TĐ, xã TH, huyện TC lấy trộm 03 con gà trống mang đi bán cho người đàn ông mua gà dạo (không xác định được nhân thân, lai lịch) ở khu vực xã TP, huyện TC được 600.000 đồng. Sau đó, anh T đi tìm phát hiện gà của mình nên chuộc lại 03 con gà với số tiền 1.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 16 giờ ngày 15-11-2020, B đến khu vực nhà trọ cho thuê của bà Lê Trọng T, sinh năm 1955; ngụ ấp TT, xã TH, huyện TC lấy trộm 01 mô tơ bơm nước loại 01HP ở phía sau nhà. Sau đó, B mang về nhà cất giấu. Do nghi ngờ B lấy trộm mô tơ của mình nên bà T đến nhà B để tìm thì B mang mô tơ trả cho bà T.

Vụ thứ tư: Khoảng 18 giờ ngày 29-11-2020, B điều khiển xe mô tô (không xác

định biển số) đi tìm tài sản để trộm, khi đi đến nhà ông Hồ Xuân B, sinh năm 1967, ngụ ấp TĐ, xã TH, huyện TC phát hiện bộ giàn giáo bằng kim loại dùng để xây dựng. B lấy trộm chất lên xe mô tô chở đến tiệm ve chai gần đó để bán nhưng bị ông B phát hiện truy đuổi nên B vứt lại toàn bộ giàn giáo bỏ chạy.

Vụ thứ năm: Khoảng 11 giờ ngày 30-11-2020, B đi đến khu vực nhà trọ của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989; ngụ ấp TĐ, xã TH, huyện TC phát hiện 02 con gà trống đang nhốt trong bội úp gà không có người trông coi nên B bắt trộm 02 con gà mang đi bán cho bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1967; ngụ ấp TX, xã TP, huyện TC được 400.000 đồng. Sau khi mất gà, anh C đi tìm và phát hiện gà ở nhà bà N nên chuộc lại.

Quá trình điều tra, Huỳnh Thái B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá số 09/KL-HĐĐG, ngày 09-02-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, kết luận: 05 chậu lan Ngọc Điểm có giá trị tại thời điểm ngày 07/07/2020 là 1.667.000 đồng; 17 thanh sắt giàn chéo, 05 cây thước bằng nhôm có kích thước (4x2), 01 thanh sắt hình chữ U dài 1,7 mét, rộng 30cm có giá trị ngày 29-11-2020 là 855.000 đồng; 02 voi bằng sứ (loại dùng đôn chậu kiểng) có giá trị ngày 01-8-2020 là 1.134.000 đồng; 02 con gà trống, một con có trọng lượng 2,3 ký và một con có trọng lượng 1,8 ký có giá trị ngày 30-11-2020 là 357.000 đồng; 03 con gà trống tre, trọng lượng mỗi con là 1,2 ký có giá trị ngày 09-8-2020 là 313.000 đồng; 01 mô tơ bơm nước loại 01 mã lực có giá trị ngày 15-11-2020 là 467.000 đồng. Tổng trị giá là 4.739.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã xử lý trong quá trình điều tra.

Kê biên tài sản: Do Huỳnh Thái B không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên;

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Quang P yêu cầu Huỳnh Thái B trả lại số tiền 300.000 đồng. Đối với anh Trần Hồng L, Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Văn C, bà Lê Trọng T, ông Hồ Xuân B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSTC ngày 12-3-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thái B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thái B từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong quá trình điều tra.

Trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên ghi nhận.

Bị cáo Huỳnh Thái B không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1] Huỳnh Thái B là người đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Trong khoảng thời gian từ ngày 17-7-2020 đến ngày 30-11-2020, tại khu vực xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Huỳnh Thái B đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể: Trộm của anh Trần Hồng L 05 chậu lan trị giá 1.667.000 đồng; trộm của ông Nguyễn Ngọc L 02 đôn chậu kiểng trị giá 1.134.000 đồng; trộm của anh Nguyễn Quốc T 03 con gà trống trị giá 313.000 đồng; trộm của bà Lê Trọng T 01 mô tơ bơm nước trị giá 467.000 đồng; trộm của ông Hồ Xuân B đồ giàn giáo bằng kim loại trị giá 855.000 đồng; trộm của anh Nguyễn Văn C 02 con gà trống trị giá 357.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp theo Hội đồng định giá là 4.739.000 đồng.

Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Thái B phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; như bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện; đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội

đồng xét xử nhận thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Trần Hồng L, ông Nguyễn Ngọc L, anh Nguyễn Quốc T, anh Nguyễn Văn C, bà Lê Trọng T, ông Hồ Xuân B không yêu cầu bị cáo bồi thường nên ghi nhận; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Quang P trong quá trình điều tra yêu cầu bị cáo B trả lại số tiền 300.000 đồng nhưng nay có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường nên ghi nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đã được xử lý xong trong quá trình điều tra.

[7] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Đối với bà Huỳnh Thị Loan P, Nguyễn Thị Kim N khi mua tài sản không biết tài sản do B trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ; đối với người đàn ông mua gà do chưa xác định được nhân thân, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thái B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái B 01 (một) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25-12-2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thái B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Bùi Toàn